

Tân Phước, ngày 29 tháng 03 năm 2022.

Số: 30/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Trần Thị Thuý O**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Hôn nhân chị Trần Thị Thuý O và anh Phan Văn T là hôn nhân hợp pháp, anh chị đăng ký kết hôn vào ngày 19/4/2005 tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Ngày 01/3/2022, anh chị gửi đơn đến Tòa án yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do cuộc sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa.

- Về con chung: Anh chị thoả thuận, anh T trực tiếp nuôi 02 con chung tên Phan Gia P1, sinh ngày 14/11/2008 và Phan Gia P2, sinh ngày 22/5/2011; chị O không phải cấp dưỡng cho con chung do anh T không yêu cầu; giao chị O trực tiếp nuôi con chung tên Phan Gia K, sinh ngày 21/5/2014; anh T không phải cấp dưỡng cho con chung do chị O không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

[2] Sau khi nhận đơn, Toà án đã tiến hành hoà giải đề chị O, anh T đoàn tụ nhưng hoà giải đoàn tụ không thành vào ngày 21 tháng 03 năm 2022 và xét thấy hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thuý O với anh Phan Văn T.

- Về con chung: Anh Tường trực tiếp nuôi 02 con chung tên Phan Gia P1, sinh ngày 14/11/2008 và Phan Gia P2, sinh ngày 22/5/2011; chị O trực tiếp nuôi con chung tên Phan Gia K, sinh ngày 21/5/2014.

Chị O, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Toà án: Chị O, anh T mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 2946 ngày 03-03-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang; xem như chị O, anh T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- UBND thị trấn M;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Toàn